BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KINH TẾ - KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: .17.../QĐ-ĐHKTKTCN

Hà Nội, ngày .11... tháng ..01.. năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc triệu tập Hội nghị đại biểu cán bộ, viên chức năm 2020

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Quyết định số 7586/QĐ-BCT ngày 25 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công thương về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về việc thực hiện dân chủ trong hoạt động cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 01/2016/TT-BNV ngày 13 tháng 01 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ; Quyết định số 04/2000/QĐ-GD&ĐT ngày 01/3/2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Nhà trường;

Căn cứ Thông báo số 828/TB-ĐHKTKTCN ngày 04/12/2020 của Nhà trường về Kế hoạch Hội nghị đại biểu cán bộ, viên chức năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết Hội nghị Ban chấp hành Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường tháng 01 năm 2021 về tổ chức Hội nghị đại biểu cán bộ, viên chức năm 2020;

Theo đề nghị của BCH Công đoàn trường hai cơ sở và Phòng Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Triệu tập Hội nghị đại biểu cán bộ, viên chức Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp năm 2020 như sau:

- Thời gian: 7 giờ 15 phút ngày 21/01/2021 (thứ Năm);
- Địa điểm: Hội trường N.H1 tại cơ sở 353 Trần Hưng Đạo, TP Nam Định.
- Danh sách triệu tập đại biểu dự Hội nghị như phụ lục gửi kèm.

(Xe ô tô đưa đại biểu từ Hà Nội về Nam Định dự Hội nghị xuất phát lúc 5h15 phút tại 456 Minh Khai, Hà Nội)

Điều 2. Quyền lợi, chế độ của cán bộ, viên chức tham dự Hội nghị đại biểu cán bộ, viên chức thực hiện theo quy định của Nhà trường. Các đại biểu của Trường về dự Hội nghị có trách nhiệm tập trung đúng thời gian, trang phục nhận diện (comple, cà vạt; áo dài...) và thực hiện nghiêm túc nội quy Hội nghị.

Điều 3. Các phòng chức năng, các đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Ban Giám hiệu;
- Các đơn vị trong toàn trường;
- Website Nhà trường;
- Lưu VT, BCH CĐ, TCCB.

HIỆU TRƯỞNG



TS Trần Hoàng Long

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KINH TẾ- KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐẠI BIỂU
DỰ HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU CÁN BỘ, VIÊN CHỨC NĂM 2020
Sáng ngày 21 tháng 01 năm 2021

(Kèm theo Quyết định số 17.../QĐ-ĐHKTKTCN ngày 11. tháng 01 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp)

STT	Họ và tên	Đơn vị	Cơ sở		Ghi chú
			HN	NĐ	
A	**Đại biểu đương nhiên**				
I	**Chủ tịch Hội đồng trường, Ban thường vụ Đảng ủy, Ban Giám hiệu**				
1	Trần Hoàng Long	Phó Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng	x		
2	Trần Đức Cân	Bí thư Đảng ủy, Phó hiệu trưởng	x		
3	Nguyễn Ngọc Khương	Đảng ủy viên, Phó Hiệu trưởng	x		
4	Phạm Thị Thu Hoài	Thường vụ Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng trường	x		
5	Nguyễn Hữu Quang	Thường vụ Đảng ủy, Trưởng khoa Cơ khí, Phụ trách Phòng QLKH	x		
II	**Ban thường vụ Công đoàn, Trưởng ban Thanh tra nhân dân, Chủ tịch Hội cựu chiến binh, Bí thư Đoàn thanh niên, Trưởng ban nữ công**				
1	Vũ Thị Thu Huyền	Chủ tịch Công đoàn CS NĐ		x	
2	Nguyễn Ngọc Toản	Chủ tịch Công đoàn CS HN	x		
3	Phạm Thị Thư	Phó chủ tịch Công đoàn CS NĐ	x		
4	Trần Trọng Thân	UVTV BCH Công đoàn CSHN	x		
5	Vũ Văn Đốc	UVTV BCH Công đoàn CSNĐ		x	
6	Đoàn Văn Đại	ĐUV, Trưởng phòng, Bí thư chi bộ, Trưởng ban TTND		x	
7	Trần Xuân Hà	Chủ tịch Hội CCB		x	
8	Vũ Hồng Thanh	Bí thư Đoàn Thanh niên, Phó trưởng phòng phụ trách phòng TS-TT	x		

STT	Họ và tên	Đơn vị	Cơ sở		Ghi chú
			HN	NĐ	
9	Ngô Thị Mai	Trưởng ban Nữ công CĐ CSHN	x		
10	Mai Thị Lụa	Trưởng ban Nữ công CĐ CSNĐ		x	
B	**Các đại biểu được bầu đi dự Hội nghị**				
1	Phan Thị Thái	Phòng TCCB	x		
2	Vũ Thị Bích Ngọc	Phòng TCCB		x	
3	Trần Thị Kim Liên	Phòng TCKT	x		
4	Hoàng Thị Huyền	Phòng TCKT	x		
5	Đinh Viết Xuân	Phòng TCKT		x	
6	Nguyễn Gia Dần	Phòng TCKT		x	
7	Lê Mạnh Thắng	Phòng CTSV	x		
8	Nguyễn Như Vĩnh	Phòng CTSV	x		
9	Lê Thị Tuyết Nhung	Phòng CTSV	x		
10	Trần Lê Phong	Phòng CTSV	x		
11	Lê Việt Xô	Phòng CTSV		x	
12	Đ/c Trần Thị Nhuần	Phòng CTSV		x	
13	Nguyễn Trường Giang	Phòng Đào tạo		x	
14	Nguyễn Văn Hòa	Phòng Đào tạo	x		
15	Nguyễn Thị Hồng Sâm	Phòng Đào tạo	x		
16	Đỗ Tuấn Hạnh	Phòng Đào tạo	x		
17	Nguyễn Thiên Tân	Phòng Đào tạo	x		
18	Lưu Trọng Lư	Phòng Đào tạo	x		
19	Vũ Thu Uyên	Phòng Đào tạo	x		
20	Lê Đức Toản	Phòng Đào tạo		x	
21	Đỗ Văn Dũng	Phòng Đào tạo		x	
22	Trần Ngọc Ban	Phòng HCQT		x	
23	Phạm Thị Hương Giang	Phòng HCQT		x	
24	Trần Hoàng Yến	Phòng HCQT		x	
25	Nguyễn Lộc Cường	Phòng HCQT		x	
26	Hoàng Hữu Điệp	Phòng HCQT		x	
27	Nguyễn Duy Thực	Phòng HCQT		x	
28	Mai Văn Hoan	Phòng HCQT		x	
29	Phạm Văn Học	Phòng HCQT	x		
30	Đào Văn Đường	Phòng HCQT	x		

STT	Họ và tên	Đơn vị	Cơ sở		Ghi chú
			HN	NĐ	
31	Nguyễn Thị Thu Hằng	Phòng HCQT	x		
32	Đặng Quang Huy	Phòng HCQT	x		
33	Phạm Thị Minh Hoa	Phòng QLCL		x	
34	Dương Thế Việt	Phòng QLCL	x		
35	Nguyễn Anh Tuấn	Phòng QLCL	x		
36	Phạm Hữu Mỹ Dục	Phòng QLCL	x		
37	Đoàn Thị Diệp Uyển	Phòng QLKH	x		
38	Nguyễn Thị Thu Hường	Phòng QLKH		x	
39	Nguyễn Thị Hải Yến	Phòng TS&TT		x	
40	Phan Thị Thanh Thủy	Phòng TS&TT	x		
41	Phạm Thanh Loan	Phòng TT-PC		x	
42	Nguyễn Thị Diệu Hiền	Phòng TT-PC		x	
43	Phạm Thị Huệ Anh	Phòng TT-PC	x		
44	Nguyễn Hải Đức	Phòng TT-PC	x		
45	Đặng Thị Thanh Quyên	TT CNSH&VSATTP	x		
46	Trần Thị Mỹ Linh	TT HTQT	x		
47	Lê Thanh Tùng	TT QLXD&DVHTĐT		x	
48	Vũ Sinh Lương	TT QLXD&DVHTĐT	x		
49	Vũ Đức Ngọc Sơn	TT QLXD&DVHTĐT	x		
50	Đào Đình Hoàng	TT QLXD&DVHTĐT	x		
51	Trần Kim Yến	TT NN-TH & ĐTLT	x		
52	Trần Thị Gấm	TT NN-TH & ĐTLT		x	
53	Nguyễn Thị Hà	TT Thư viện	x		
54	Phạm Đình Chiến	TT Thư viện	x		
55	Đỗ Thị Vân Hoài	TT Thư viện		x	
56	Hồ Tuấn Anh	Khoa CNTP	x		
57	Vũ phương Lan	Khoa CNTP	x		
58	Đỗ Thị Minh Hạnh	Khoa CNTP	x		
59	Nguyễn Thị Chà	Khoa CNTP	x		
60	Nguyễn Thị Hiền	Khoa CNTP		x	
61	Phan Thị Thanh Hương	Khoa CNTP		x	
62	Phùng Thị Thu Hiền	Khoa CNTT		x	
63	Cao Ngọc Ánh	Khoa CNTT		x	
64	Bùi Văn Tân	Khoa CNTT		x	
65	Trần Thị Hương	Khoa CNTT		x	

STT	Họ và tên	Đơn vị	Cơ sở		Ghi chú
			HN	NĐ	
66	Nguyễn Hoàng Chiến	Khoa CNTT	x		
67	Đường Tuấn Hải	Khoa CNTT	x		
68	Trần Hồng Việt	Khoa CNTT	x		
69	Mai Mạnh Trừng	Khoa CNTT	x		
70	Trần Minh Đức	Khoa CNTT	x		
71	Lê Thị Thu Hiền	Khoa CNTT	x		
72	Lê Thanh Của	Khoa CNTT	x		
73	Phạm Vũ Dũng	Khoa Cơ khí		x	
74	Nguyễn Thành Huân	Khoa Cơ khí		x	
75	Trần Vũ Lâm	Khoa Cơ khí		x	
76	Trịnh Thị Mai	Khoa Cơ khí		x	
77	Nguyễn Thị Hương	Khoa Cơ khí		x	
78	Trần Văn Mạnh	Khoa Cơ khí		x	
79	Vũ Hoài Anh	Khoa Cơ khí	x		
80	Phạm Trung Thiên	Khoa Cơ khí	x		
81	Triệu Quý Huy	Khoa Cơ khí	x		
82	Nguyễn Thị Khánh Huyền	Khoa Cơ khí	x		
83	Nguyễn Ngọc Minh	Khoa DL&KS		x	
84	Trần Văn Tài	Khoa DL&KS		x	
85	Trần Tuấn Anh	Khoa DL&KS		x	
86	Đỗ Thị Phượng	Khoa DL&KS		x	
87	Phạm Thị Thùy Linh	Khoa DL&KS		x	
88	Hà Thị Thu Thủy	Khoa DL&KS		x	
89	Phương Mai Anh	Khoa DL&KS	x		
90	Lê Kim Anh	Khoa DL&KS	x		
91	Phạm Thị Ngoan	Khoa DL&KS	x		
92	Trần Mạnh Tiến	Khoa DL&KS	x		
93	Lê Thị Kim Chi	Khoa DL&KS	x		
94	Tạ Thị Ngọc Dung	Khoa DM-TT	x		
95	Đỗ Thị Tuyết Lan	Khoa DM-TT		x	
96	Đào Anh Tuấn	Khoa DM-TT		x	
97	Nguyễn Quốc Toản	Khoa DM-TT		x	
98	Vũ Dương Quang	Khoa DM-TT		x	
99	Trần Nguyên Lân	Khoa DM-TT		x	
100	Đặng Thị Kim Hoa	Khoa DM-TT	x		

STT	Họ và tên	Đơn vị	Cơ sở		Ghi chú
			HN	NĐ	
101	Nguyễn Thị Thảo	Khoa DM-TT	x		
102	Nguyễn Gia Phong	Khoa DM-TT	x		
103	Võ Thu Hà	Khoa Điện	x		
104	Trần Ngọc Sơn	Khoa Điện		x	
105	Vũ Duy Hưng	Khoa Điện	x		
106	Hà Huy Giáp	Khoa Điện	x		
107	Phạm Ngọc Sâm	Khoa Điện	x		
108	Nguyễn Hải Bình	Khoa Điện	x		
109	Lê Văn Ánh	Khoa Điện		x	
110	Vũ Viết Thông	Khoa Điện		x	
111	Phạm Văn Huy	Khoa Điện		x	
112	Nguyễn Đức Điển	Khoa Điện		x	
113	Trần Đông	Khoa Điện		x	
114	Đinh Thị Hằng	Khoa Điện	x		
115	Nguyễn Thị Thành	Khoa Điện	x		
116	Bùi Huy Hải	Khoa Điện tử	x		
117	Châu Thanh Phương	Khoa Điện tử		x	
118	Trần Thị Hường	Khoa Điện tử		x	
119	Đặng Khánh Toàn	Khoa Điện tử		x	
120	Vũ Anh Nam	Khoa Điện tử		x	
121	Lê Tuấn Đạt	Khoa Điện tử	x		
122	Giáp Văn Dương	Khoa Điện tử	x		
123	Đặng Thị Hương Giang	Khoa Điện tử	x		
124	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Khoa Điện tử	x		
125	Phạm Cao Cường	Khoa GDTC-QP		x	
126	Hoàng Hoài Nam	Khoa GDTC-QP		x	
127	Trần Mạnh Huân	Khoa GDTC-QP		x	
128	Phạm Thị Tuyết	Khoa GDTC-QP		x	
129	Đoàn Hùng Tráng	Khoa GDTC-QP	x		
130	Bùi Lệ Thu	Khoa GDTC-QP	x		
131	Đào Ngọc Minh	Khoa GDTC-QP	x		
132	Nguyễn Thị Thảo Mai	Khoa GDTC-QP	x		
133	Phạm Thị Lụa	Khoa Kế toán	x		
134	Đinh Thị Kim Xuyến	Khoa Kế toán	x		
135	Nguyễn Ngọc Lan	Khoa Kế toán	x		

STT	Họ và tên	Đơn vị	Cơ sở		Ghi chú
			HN	NĐ	
136	Nguyễn Thị Tô Phượng	Khoa Kế toán	x		
137	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Khoa Kế toán	x		
138	Hoàng Thu Hiền	Khoa Kế toán	x		
139	Hoàng Thị Phương Lan	Khoa Kế toán	x		
140	Nguyễn Hồng Anh	Khoa Kế toán	x		
141	Vũ Thị Thanh Tâm	Khoa Kế toán	x		
142	Trần Thị Quỳnh Giang	Khoa Kế toán	x		
143	Lê Thị Như Quỳnh	Khoa Kế toán	x		
144	Nguyễn Thị Thu Hằng	Khoa Kế toán	x		
145	Phan Thị Thu Hiền	Khoa Kế toán	x		
146	Trương Thị Nhung	Khoa Kế toán	x		
147	Nguyễn Ánh Hồng	Khoa Kế toán	x		
148	Nguyễn Thị Cúc	Khoa Kế toán	x		
149	Ngô Bỉnh Duy	Khoa Kế toán		x	
150	Trần Thị Thắm	Khoa Kế toán		x	
151	Trần Thị Thanh Thúy	Khoa Kế toán		x	
152	Trần Thị Quyên	Khoa Kế toán		x	
153	Lương Thị Yến	Khoa Kế toán		x	
154	Nguyễn Thị Thu Hà	Khoa Kế toán		x	
155	Đặng Thị Mây	Khoa Kế toán		x	
156	Lê Thị Oanh	Khoa Kế toán		x	
157	Tăng Thị Bích Quyên	Khoa Kế toán		x	
158	Nguyễn Thị Sâm	Khoa Kế toán		x	
159	Trần Thị Hoàng Yến	Khoa KHCB	x		
160	Cao Diệp Thắng	Khoa KHCB	x		
161	Chu Bình Minh	Khoa KHCB		x	
162	Lê Xuân Huy	Khoa KHCB		x	
163	Phạm Văn Bằng	Khoa KHCB		x	
164	Trần Chí Lê	Khoa KHCB		x	
165	Đinh Văn Tình	Khoa KHCB		x	
166	Trần Thị Kim Thanh	Khoa KHCB		x	
167	Phạm Thị Thúy	Khoa KHCB		x	
168	Cao Thị Thanh Xuân	Khoa KHCB	x		
169	Lê Lệ Hằng	Khoa KHCB	x		
170	Nguyễn Văn Bảng	Khoa LLCT		x	

STT	Họ và tên	Đơn vị	Cơ sở		Ghi chú
			HN	NĐ	
171	Mai Chi	Khoa LLCT		x	
172	Lại Thị Thùy Linh	Khoa LLCT		x	
173	Phan Thị Hương	Khoa LLCT		x	
174	Đỗ Thị Trang	Khoa LLCT		x	
175	Nguyễn Thị Thu Hà	Khoa LLCT	x		
176	Nguyễn Thị Hiền	Khoa LLCT	x		
177	Ninh Văn Hùng	Khoa LLCT	x		
178	Nguyễn Thị Luyến	Khoa NN	x		
179	Hoàng Thị Minh Lý	Khoa NN	x		
180	Nguyễn Thị Thanh Hương	Khoa NN		x	
181	Phạm Thu Hiền	Khoa NN		x	
182	Trần Thị Khương Liên	Khoa NN		x	
183	Phạm Thu Yến	Khoa NN		x	
184	Nguyễn Thị Ngọc Anh	Khoa NN		x	
185	Hoàng Thị Oanh	Khoa NN		x	
186	PhạmThị Thúy	Khoa NN		x	
187	Lê Anh Thư	Khoa NN		x	
188	Trần Thị Quỳnh	Khoa NN		x	
189	Nguyễn Thu Hà	Khoa NN	x		
190	Phạm Hồng Nhung	Khoa NN	x		
191	Lê Thị Thanh Tâm	Khoa NN	x		
192	Đỗ Thị Tiểu Yến	Khoa NN	x		
193	Lưu Khánh Cường	Khoa QTKD	x		
194	Nguyễn Thị Chi	Khoa QTKD	x		
195	Trần Thọ Khải	Khoa QTKD		x	
196	Nguyễn Thị Lan Anh	Khoa QTKD		x	
197	Vũ Văn Giang	Khoa QTKD		x	
198	Nguyễn Văn Hưng	Khoa QTKD		x	
199	Đỗ Thị Hường	Khoa QTKD		x	
200	Trần Thị Vân	Khoa QTKD		x	
201	Phan Thị Minh Phương	Khoa QTKD		x	
202	Nguyễn Thị Hoài	Khoa QTKD		x	
203	Nguyễn Viết Bình	Khoa QTKD		x	
204	Trần Sĩ Định	Khoa QTKD		x	
205	Trần Thị Thanh Thủy	Khoa QTKD		x	

STT	Họ và tên	Đơn vị	Cơ sở		Ghi chú
			HN	NĐ	
206	Vũ Huy Giang	Khoa QTKD		x	
207	Nguyễn Thị Phượng	Khoa QTKD	x		
208	Trần Mạnh Hùng	Khoa QTKD	x		
209	Phạm Trung Hải	Khoa QTKD	x		
210	Trần Việt Dũng	Khoa QTKD	x		
211	Trần Thị Kim Phượng	Khoa QTKD	x		
212	Nguyễn Tiến Mạnh	Khoa QTKD	x		
213	Nguyễn Văn Kỷ	Khoa QTKD	x		
214	Mai Hoàng Thịnh	Khoa QTKD	x		
215	Phùng Thị Lan Hương	Khoa TCNH	x		
216	Vũ Thị Thục Oanh	Khoa TCNH		x	
217	Nguyễn Hồng Yến	Khoa TCNH		x	
218	Trần Ngọc Vân	Khoa TCNH		x	
219	Nguyễn Thị Thanh Thúy	Khoa TCNH		x	
220	Đoàn Phương Ngân	Khoa TCNH		x	
221	Vũ Thị Bích Hảo	Khoa TCNH		x	
222	Vũ Thị Kim Thanh	Khoa TCNH		x	
223	Đường Thị Thanh Hải	Khoa TCNH	x		
224	Đặng Hương Giang	Khoa TCNH	x		
225	Phạm Đức Tài	Khoa TCNH	x		
226	Phạm Thị Phương Thảo	Khoa TCNH	x		
227	Mai Tuấn Anh	Khoa TCNH	x		
228	Nguyễn Thị Mai	Khoa TCNH	x		
229	Nguyễn Ngọc Hải	Khoa TCNH	x		
230	Vũ Thanh Hương	Khoa TCNH	x		
	Cộng		**130**	**115**	**245**

Tổng số có 245 đại biểu, Trong đó:

- Tại CS Hà Nội có 130 đại biểu
- Tại CS Nam Định có 115 đại biểu